

Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ

*Mộc Châu, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lường Thị P, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Bản M, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Bản M, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị P và anh Phạm Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao cháu Phạm Hải Đ, sinh ngày 11/8/2011 và cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 14/10/2016 cho chị Lương Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn C phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Phạm Hải Đ và Phạm Đăng K mỗi tháng 1.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Thi hành từ ngày 01/11/2020.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

b. Về tài sản chung: Không có.

c. Về vay nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Chị Lương Thị P tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Lương Thị P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001063 ngày 02 tháng 11 năm 2020. Chị Lương Thị P được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Anh Phạm Văn C phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu (Để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Ấn văn.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đào Ngọc Hà**

